TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 275/2022/HS-PT
Ngày 29 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Trương Công Thi, ông Mai Xuân Thành

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Phương Mai - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2022/TLPT-HS ngày 07/6/2022 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo. Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1904/2022/QĐXXPT-HS ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với:

Các bị cáo kháng cáo:

1. Đinh Xuân K sinh ngày 11 tháng 5 năm 1985 tại Ninh Bình; nơi cư trú: tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T và bà Đỗ Thị D; có vợ (Hoàng Thị H) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/9/2001, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục. Ngày 28/5/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; bị Công an tỉnh Hà Giang bắt tạm giam trong vụ án khác, bị cáo K vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Trọng T sinh ngày 28 tháng 12 năm 1985, tại: Thái Bình; nơi cư trú: tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị T; có vợ (Phạm Thị N) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc"; bị bắt tạm giam ngày 05/7/2021 (có mặt).

Luật sư: Lê Văn Đức – Công ty Luật TNHH T, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam bào chữa cho bị cáo Ngô Trọng T, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 20 bị cáo khác (gồm Đinh Xuân D, Bùi Xuân H, Đinh Xuân H, Đinh Công Q, Vũ Hữu T, Trần Ngọc H, Ngô Văn T, Ngô Văn K, Ngô Minh Đ, Đặng Giang S, Đỗ Xuân T, Kiều Thanh T, Nguyễn Đồng L, Vũ Thế D,

Phạm Văn Q, Nguyễn Đức T, Lại Thanh T, Bùi Văn L, Khiếu Văn T và Hoàng Tiến D) không kháng cáo, không bị kháng cáo và kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào lúc 0 giờ 50 phút ngày 27/12/2020, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm tra và phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 17A-178.34 do Đinh Xuân H điều khiển cùng với Đinh Công Q chở theo 04 người có Quốc tịch Trung Quốc không có giấy tờ thị thực, nhập cảnh trái phép qua Việt Nam với mục đích sang Campuchia làm việc gồm: Wu Jia W (sinh năm 1995), Yang Xiao Y (sinh năm 1991), Wang C (sinh năm 1997), Huang Zhi M (sinh năm 1999).

Qua điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an TP Đà Nẵng kết luận:

1. Đinh Xuân K làm nghề dịch vụ lái xe chở khách du lịch, K thường đăng tải các thông tin về dịch vụ du lịch lên mạng xã hội. Khoảng đầu tháng 11/2020, có một người phụ nữ nói giọng miền Nam (chưa xác định được lai lịch) sử dụng số điện thoại 055977709170 (mã vùng Campuchia) liên lạc qua zalo với K đặt vấn đề thuê xe chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ biên giới phía Bắc vào Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại thì K đồng ý; sau đó, K liên lạc thuê các lái xe chở người Trung Quốc nhập cảnh, xuất cảnh trái phép để hưởng chênh lệch.

Từ ngày 02/11/2020 đến 19/12/2020, K đã thuê Đinh Xuân D (anh ruột của K), Đinh Xuân H và Bùi Xuân H chở tổng cộng 28 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Hà Giang, Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, cụ thể:

1.1. Đinh Xuân K thuê Đinh Xuân H thực hiện 04 lần chở tổng cộng 13 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, cụ thể:

Lần 1: Vào chiều ngày 02/11/2020, K liên lạc và thuê H vào Thành phố Hồ Chí Minh đón 02 người Trung Quốc*)* nhập cảnh trái phép từ Campuchia để chở ra Hà Nội với giá 20.000.000 đồng thì H đồng ý. Sau đó, H liên hệ thuê Đinh Công Q làm lái phụ cho H với giá 4.000.000 đồng. Chiều cùng ngày, H và Q điều khiển xe ô tô hiệu Suzuki Etigar biển kiểm soát 17A-178.43 (xe thuộc sở hữu của Đinh Xuân H) đi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 03/11/2020 thì H và Q đến quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và đón 02 người đàn ông Trung Quốc từ 01 chiếc xe (không rõ biển kiểm soát và lái xe là ai). Sau đó H và Q thay phiên nhau lái xe liên tục chở 02 người đàn ông Trung Quốc này ra Hà Nội. Khi đến Hà Nội, theo sự sắp xếp của K thì H đã giao 02 người Trung Quốc này sang 01 chiếc xe khác (chưa xác định được).

Đến ngày 05/11/2020, sau khi H xác nhận trả khách xong, K đã chuyển khoản từ tài khoản Ngân hàng của K mở tại ngân hàng X Việt Nam (X) đến tài khoản Ngân hàng A (A) đứng tên Nguyễn Thị Hoài T (là vợ của H) số tiền 20.000.000 đồng, H đưa cho Q 4.000.000 đồng tiền mặt.

Lần 2: Chiều ngày 08/11/2020, K liên lạc thuê H lên Hà Giang đón 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Trung Quốc sang để chở vào TP Hồ Chí Minh với giá 34.000.000 đồng. H đồng ý và rủ Q đi cùng. Đồng thời, K cũng thông

báo cho H biết có Bùi Xuân H cũng đi đón khách. Tối ngày 08/11/2020, H và Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-178.43 đi cùng với Bùi Xuân H điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát 17A-204.53 đến Hà Giang để đón khách. Đến rạng sáng 09/11/2020 thì K sắp xếp cho mỗi xe đón được 04 người Trung Quốc tại khu vực gần thành phố H, tỉnh Hà Giang. Sau đó, cả 02 xe cùng chạy vào Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến khu vực P, tỉnh Hà Nam thì xe của H đón thêm tài phụ là Ngô Trọng T. Trong quá trình di chuyển thì K đã chuyển khoản trước cho H qua tài khoản của Nguyễn Thị Hoài T với số tiền 8.000.000 đồng, số còn lại sau khi trả khách K sẽ thanh toán cho H. Đến tối ngày 10/11/2020 thì tất cả 2 xe đến Thành phố Hồ Chí Minh và trả khách tại Quận 6. Ngày 13/11/2020, K chuyển khoản cho H số tiền còn lại là 26.000.000 đồng. H đưa cho Q 4.000.000 đồng tiền mặt.

Lần 3: Vào ngày 07/12/2020, K tiếp tục liên lạc thuê H ra Hà Giang đón 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép để chở vào Thành phố Hồ Chí Minh. H đồng ý và rủ Q đi cùng. Sau khi đón được khách, H và Q thay phiên nhau lái xe, chở số khách này vào Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 11/12/2020, K chuyển khoản cho H số tiền 38.000.000 đồng. H trả cho Q 4.000.000 đồng tiền mặt.

Lần 4: Vào chiều ngày 19/12/2020, K liên lạc thuê H đi lên Hà Giang đón 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép để chở vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 20.000.000 đồng. H đồng ý và rủ Q đi cùng, H hẹn sẽ đón Q tại Hà Nội. Sau đó, H chạy xe một mình đến Hà Giang đón 02 người Trung Quốc rồi chạy đến Hà Nội đón Q. Sau đó, cả hai thay phiên nhau điều khiển xe chở 02 người Trung Quốc này vào Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 15 giờ ngày 21/12/2020, H và Q trả khách tại một địa điểm thuộc Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21/12/2020, Đinh Xuân K bị Công an tỉnh Hà Giang khởi tố và bắt tạm giam để điều tra trong vụ án *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép"*; do đó, H đã liên lạc với Đinh Xuân D và được D thanh toán tiền công qua hình thức chuyển khoản vào các ngày 23 và 24/12/2020 tổng số tiền 20.000.000 đồng. Lần này, H mới chỉ thanh toán cho Q số tiền 2.000.000 đồng, còn nợ lại 2.000.000 đồng.

Tổng cộng, Đinh Xuân H được trả 112.000.000 đồng cho 04 lần. H đã trả cho Q tổng số tiền 14.000.000 đồng, còn nợ 2.000.000 đồng. Tổng chi phí xăng xe, cầu đường, ăn uống trong quá trình di chuyển trong 04 lần khoảng 40.000.000 đồng (10 triệu/lần), số tiền còn lại Đinh Xuân H hưởng lợi là 58.000.000 đồng.

1.2. Đinh Xuân K thuê Đinh Xuân D thực hiện 03 lần chở tổng cộng 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 07/11/2020, K liên lạc thuê D chở 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 30.000.000 đồng thì D đồng ý. D điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu bạc (xe này do K thuê cho D sử dụng, không rõ biển kiểm soát) lên Hà Nội đón khách. Sáng ngày 08/11/2020 thì D đón được 02 người Trung Quốc và chở thẳng vào Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 09/11/2020 thì D trả khách tại Thành phố Hồ Chí Minh và nghỉ lại tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 09/11/2020, K chuyển khoản thông qua tài khoản Ngân hàng cho D số tiền 30.000.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng ngày 05/12/2020, K liên lạc thuê D chở 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 30.000.000 đồng thì D đồng ý. Sáng ngày 06/12/2020, D điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner 7 chỗ (xe này do K thuê cho D, chưa xác định được) đến Hà Nội và đón 03 người Trung Quốc tại khu vực gần khu dân cư Đồng Tàu. Sau đó, D chở 03 người này vào Thành phố Hồ Chí Minh và trả khách tại , Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 09/12/2020, K chuyển khoản cho D số tiền 30.000.000 đồng.

Lần 3: Vào ngày 19/12/2020, K liên lạc thuê D đón 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 30.000.000 đồng thì D đồng ý. D điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát 30F-630.06 (xe này do K thuê của Nguyễn Đức H đưa cho D điều khiển) đến Hà Nội và chờ đón khách tại khu vực gần khu dân cư Đồng Tàu. Sau khi đón được 02 người Trung Quốc, D điều khiển xe chạy vào Thành phố Hồ Chí Minh và trả khách tại khu vực , Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 20/12/2020, K đã chuyển khoản cho D số tiền 10.000.000 đồng, còn thiếu 20.000.000 đồng.

Tổng số tiền mà K đã trả cho D cho cả 03 lần là 70.000.000 đồng, còn nợ 20.000.000 đồng. Chi phí xăng xe, cầu đường, ăn uống trong quá trình di chuyển của cả 03 lần đi khoảng 25.000.000 đồng (Mỗi lần khoảng từ 8.000.000 đến 10.000.000 đồng). Tổng số tiền thu lợi bất chính mà D được hưởng là 45.000.000 đồng.

1.3. Đinh Xuân K thuê Bùi Xuân H thực hiện 02 lần chở tổng cộng 08 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 08/11/2020, K liên lạc thuê Bùi Xuân H chở 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Hà Giang vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 25.000.000 đồng thì H đồng ý. Bùi Xuân H rủ Ngô Trọng T tham gia làm tài phụ giúp H trong quá trình di chuyển và hẹn đón T tại P, Hà Nam thì T đồng ý.

Ngày 08/11/2020, H điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát 17A-204.53 (xe của H) đi một mình cùng với xe của Đinh Xuân H và Đinh Công Q đến Hà Giang đón khách. Rạng sáng ngày 09/11/2020, K sắp xếp cho xe H và xe H, mỗi xe đón được 04 người Trung Quốc. Sau đó, H và H điều khiển xe chạy thẳng vào Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến khu vực P, Hà Nam thì H đón Ngô Trọng T để lái phụ cùng H. Đến tối ngày 10/11/2020 thì H và T trả khách tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đường về lại Hà Nội, H và K hẹn gặp nhau tại khu vực trạm dừng nghỉ thuộc cao tốc Ninh Bình – Hà Nội. Tại đây, K đã đưa cho H số tiền 25.000.000 đồng. H đưa cho T 5.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 19/12/2020, K liên lạc thuê H đón 04 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Hà Giang chở vào Thành phố Hồ Chí Minh với giá 30.000.000 đồng thì H đồng ý. H rủ Ngô Trọng T tham gia làm tài phụ giúp H trong quá trình di chuyển và hẹn đón T tại P, Hà Nam thì T đồng ý.

Sau đó, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-204.53 đi đến Hà Giang đón 04 người Trung Quốc và chở vào Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa phận P, Hà Nam thì H đón Ngô Trọng T để lái phụ cùng H. Sau đó, H và T thay nhau lái xe chạy vào Thành phố Hồ Chí Minh và trả khách tại khu vực .

Ngày 21/12/2020, Đinh Xuân K bị Công an tỉnh Hà Giang bắt; do đó, H liên lạc với Đinh Xuân D (anh trai của K) và được D chuyển khoản thanh toán số tiền 30.000.000 đồng và ngày 23/12/2020 H đưa cho T 5.000.000 đồng tiền mặt.

Tổng cộng, Bùi Xuân H đã được Đinh Xuân K và Đinh Xuân D thanh toán số tiền 55.000.000 đồng; H trả T 10.000.000 đồng; chi phí cầu đường, ăn uống, xăng xe trong quá trình di chuyển khoảng 10.000.000 đồng/lần, tổng 02 lần là 20.000.000 đồng; số tiền còn lại H hưởng lợi 25.000.000 đồng.

Với mỗi chuyến xe di chuyển giữa Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thì Đinh Xuân K hưởng lợi 2.000.000 đồng/chuyến, mỗi chuyến xe di chuyển từ Hà Giang vào Thành phố Hồ Chí Minh thì K hưởng lợi 3.000.000 đồng/chuyến. Tổng cộng, từ ngày 02/11/2020 đến ngày 19/12/2020, Đinh Xuân K đã thuê Đinh Xuân D, Bùi Xuân H, Đinh Xuân H thực hiện 09 chuyến xe chở 28 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đi từ Hà Nội, Hà Giang vào Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, thu lợi tổng số tiền 23.000.000 đồng.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 (Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 10/20022/TB-TA ngày 11/5/2022 và Thông báo sửa chữa, bổ sung số 11/2022/TB-TA ngày 24/5/2022), Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân K, Ngộ Trọng T và các bị cáo khác phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

Căn cứ điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 348; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Xuân K 8 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng.

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 4 Điều 348; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Trọng T 3 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng.

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý tang, tài vật; truy thu tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 09/5/2022, bị cáo Đinh Xuân K kháng cáo cho rằng mức hình phạt 8 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm hình phạt cho bị cáo.

- Ngày 09 và 10 tháng 5 năm 2022 bị cáo Ngô Trọng T kháng cáo cho rằng mức hình phạt 3 năm 6 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng là lao động chính trong gia đình, bị cáo có ông ngoại là Nguyễn Đình Hãn được tặng thưởng huân chương chiến công hạng Nhất và cậu ruột (Nguyễn Đình Chinh) là liệt sỹ nên đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Ngô Trọng T giữ nguyên kháng cáo; Luật sư bào chữa cho bị cáo T đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đinh Xuân K chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hiện bị cáo K đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang nên đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo K.

+ Về nội dung:

Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mới nhận được Cáo trạng số 08/CT-VKSHG-P1 ngày 09/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố Đinh Xuân K và đồng phạm về tội *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép"* và ngày 07/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, nhưng hoãn phiên tòa và có Văn bản trao đổi ý kiến với Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Thấy rằng, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang xác định trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2020 đến ngày 22/12/2020, Đinh Xuân K đã 25 lần tổ chức cho 177 người Quốc tịch Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép. Trong cùng khoảng thời gian từ ngày 02/11/2020 đến ngày 19/12/2020 thì Cơ quan An ninh điều tra Công an TP Đà Nẵng (và Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng) xác định K *09 lần tổ chức cho 28 người* Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép; còn Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang xác định trong thời gian này K *8 lần* (vì có 1 lần vào ngày 08/11/2020 K thuê cùng lúc 2 lái xe là Đinh Xuân H và Bùi Xuân H, mỗi xe chở 04 người) tổ chức cho 49 người Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép; như vậy, trong 09 (hoặc 08) lần này thì Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã xét xử, xử phạt K đối với số lượng người tổ chức cho xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép ít hơn 21 người so với Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố K; như vậy, là bỏ lọt hành vi phạm tội của K trong 8 (hoặc 9 lần) này và các cơ quan tiến hành tố tụng của Hà Giang cũng không thể xét xử bổ sung đối với số người bị thiếu này vì một hành vi không thể bị xử lý hai lần và bất lợi khi áp dụng hình phạt với bị cáo K. Mặt khác, K bị Công an tỉnh Hà Giang bắt giam, khởi tố vụ án và khởi tố bị can trước Công an thành phố Đà Nẵng nên thẩm quyền điều tra thuộc Công an tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 4 Điều 163 Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy một phần bản án sơ thẩm về phần xét xử đối với bị cáo Đinh Xuân K, chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan tố tụng tỉnh Hà Giang điều tra, truy tố, xét xử đối với K.

Đối với bị cáo Ngô Trọng T thì đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo T.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa; căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

<u>Xem xét kháng cáo của bị cáo Đinh Xuân K, cấp phúc thẩm thấy:</u>

[1] Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã tiến hành trích xuất bị cáo K đến phiên tòa phúc thẩm, nhưng do sự phối hợp không đồng bộ giữa Bưu điện, và các cơ quan tiến hành tố tụng, Cảnh sát dẫn giải nên chưa trích xuất, dẫn giải K đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay. Xét, sau khi xét xử sơ thẩm, Đinh Xuân K chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo K đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã ban hành Cáo T truy tố K vì có hành vi 25 lần tổ chức cho 177 người Quốc tịch Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép; 8 lần trong 25 lần mà Viện kiểm sát tỉnh Hà Giang truy tố K đã được Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử (Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tính là 9 lần vì 1 lần vào ngày 08/11/2020 K thuê cùng lúc 2 lái xe là Đinh Xuân H và Bùi Xuân H, mỗi lái xe chở 04 người nhập cảnh trái phép thì Viện kiểm sát tỉnh Hà Giang tính là 1 lần, còn các cơ quan tố tụng thành phố Đà Nẵng tính là 2 lần). Vì các lý do trên đây, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định tiến hành xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của K vắng mặt K theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tại phiên tòa.

[2] Ngày 21/12/2020, Đinh Xuân K bị Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang vì hành vi tổ chức cho người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Ngày 23/12/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 05/QĐKTVA và ngày 31/12/2022 ban hành Quyết định khởi tố bị can số 26/QĐ-KTBC đối với Đinh Xuân K. Ngày 06/01/2021 Cơ quan An ninh Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 10/QĐ-ANĐT (bút lục 01) và ngày 17/3/2021 ban hành Quyết định khởi tố bị can số 155/QĐ-ANĐT đối với bị can Đinh Xuân K (bl 179). Ngày 20/7/2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Giang ban hành Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 10/KLĐT, ngày 04/8/2021 Cơ quan An ninh Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ban hành Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 472 (bl 3271).

[3] Ngày 21/11/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Cáo trạng số 125/CT-VKS-P2 truy tố Đinh Xuân K và đồng phạm về tội *"Tổ chức cho người khác nhập cảnh Việt Nam trái phép"*. Ngày 28/4/2022 Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST xác định từ ngày 02/11/2020 đến ngày 19/12/2020 K 09 lần tổ chức cho tổng cộng 28 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Ngày 09/03/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Cáo trạng số 08/CT-VKSHG-P1 truy tố Đinh Xuân K và đồng phạm về tội *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép"*, ngày 07/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, nhưng hoãn phiên tòa và có Văn bản trao đổi ý kiến với Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[4] Xét, theo Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thì trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2020 đến ngày 22/12/2020, Đinh Xuân K đã 25 lần tổ chức cho 177 người Quốc tịch Trung Quốc xuất cảnh, nhập

cảnh Việt Nam trái phép (10 lần tổ chức cho 65 người xuất cảnh trái phép và 15 lần tổ chức cho 112 người nhập cảnh trái phép). Trong cùng khoảng thời gian từ ngày 02/11/2020 đến ngày 19/12/2020 thì Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xác định K 09 lần tổ chức cho 28 người Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép; còn Cáo trạng số 08/CT-VKSHG-P1 ngày 09/03/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang xác định trong thời gian này K 8 lần (vì ngày 08/11/2020 K thuê cùng lúc 2 lái xe là Đinh Xuân H và Bùi Xuân H, mỗi xe chở 04 người thì Cáo T của Viện trưởng Viện kiểm sát tỉnh Hà Giang tính là 1 lần, còn Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tính là 2 lần) tổ chức cho 49 người Trung Quốc xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép.

[5] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy, trong 09 (hoặc 08) lần K tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép này thì Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt K với số lượng người Trung Quốc do K tổ chức nhập cảnh Việt Nam trái phép ít hơn 21 người so với Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố K; như vậy, nếu cấp phúc thẩm xác định trong 8 (hoặc 9 lần) K tổ chức cho 28 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam như Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thì bỏ sót tính chất, mức độ hành vi phạm tội của K mà các Cơ quan tiến hành tố tụng của Hà Giang cũng không thể truy tố để xét xử K bổ sung với số người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam bị thiếu này vì việc tính thêm số lần K phạm tội là trái nguyên tắc *"Không ai bị kết án hai lần vì một tội phạm"* (Điều 14 Bộ luật tố tụng hình sự). Theo quy định tại khoản 4 Điều 163 Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền điều tra thì:*"Cơ quan điều tra có thẩm quyền Điều tra những vụ án hình sự mà tội phạm xảy ra trên địa phận của mình. Trường hợp tội phạm được thực hiện tại nhiều nơi khác nhau hoặc không xác định được địa điểm xảy ra tội phạm thì việc Điều tra thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra nơi phát hiện tội phạm, nơi bị can cư trú hoặc bị bắt"*. Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã bắt quả tang Đinh Xuân K về hành vi *"Tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam trái phép"*, đồng thời khởi tố vụ án, khởi tố bị can K, nhưng sau đó Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục khởi tố vụ án, khởi tố bị can K về cùng hành vi là thiếu sót trong việc phối hợp thực hiện đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền điều tra. Xét, để bảo đảm tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền điều tra, để bảo đảm nguyên tắc điều tra, truy tố, xét xử không bỏ sót hành vi phạm tội cũng như không ai bị kết án hai lần vì một tội phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét cần hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, về phần bị cáo Đinh Xuân K để điều tra lại; chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng để Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tiến hành các thủ tục theo quy định của pháp luật để Cơ quan An Ninh điều tra Công an thành phố Đà Nẵng chuyển các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được về hành vi phạm tội của Đinh Xuân K cho Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Hà Giang để điều tra theo đúng theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử Đinh Xuân K theo Cáo trạng do Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành nên không có lỗi khi bị cấp phúc thẩm hủy một phần bản án sơ thẩm.

Xem xét kháng cáo của bị cáo Ngô Trọng T, cấp phúc thẩm thấy:

[6] Ngô Trọng T 2 lần chở tổng cộng 08 người Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Ngô Trọng T phạm tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh Việt Nam trái phép"* theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự (*"Phạm tội từ 2 lần trở lên"* và tổ chức nhập cảnh trái phép*"Đối với từ 5 người trở lên"*) là đúng tội, đúng khung hình phạt, đúng pháp luật. Khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 5 năm đến 10 năm; Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo T có nhân thân xấu là ngày 24/9/2018 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc"; nhưng cũng xét bị cáo T lúc đầu chỉ thừa nhận 01 lần tham gia cùng Bùi Xuân H chở 02 người Trung Quốc, tuy nhiên, sau khi được các Luật sư hỗ trợ pháp luật đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên thành khẩn khai rõ 2 lần chuyên chở tổng cộng 08 người Trung Quốc nhập cảnh Việt Nam trái phép; Tòa án cấp sơ thẩm cũng xét 2 lần được H thuê lái xe thì T chỉ là đồng phạm giúp sức với vai trò không đáng kể; bị cáo T đã tác động gia đình nộp đủ số tiền thu lợi bất chính 10.000.000 đồng và là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T 3 năm 6 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không nặng; do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo T kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ngô Trọng T như sau:

Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 4 Điều 348; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trọng T 3 năm 6 tháng tù về tội*"Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép",* thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2021; Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng.

Bị cáo Ngô Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

II- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Hủy một phần bản án sơ thẩm về phần xét xử bị cáo Đinh Xuân K để điều tra lại đối với Đinh Xuân K; chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng để Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tiến hành các thủ tục theo

quy định của pháp luật để Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Đà Nẵng chuyển các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được về hành vi phạm tội của Đinh Xuân K cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Giang điều tra theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền điều tra.

III- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị (trừ phần hình phạt đối với bị cáo Đinh Xuân K) đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cơ quan An ninh Điều tra Công an TP Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an TP Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân